

Số: /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2024

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này:

- Điều chỉnh kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) đợt 1 năm 2024 (Phụ lục I).
- Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) đợt 1 năm 2024 (Phụ lục II).

Điều 2. Kinh phí thực hiện kế hoạch xây dựng TCVN trên do các Bộ, ngành xây dựng dự thảo TCVN chủ động cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 cấp cho các Bộ, ngành và các nguồn kinh phí tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân khác.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Ông/Bà Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt (để báo cáo);
- Các Bộ, ngành có liên quan;
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Xuân Định

Phụ lục I

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA (TCVN) ĐỢT 1 NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BKHCN ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
I. <u>BỘ CÔNG THƯƠNG</u>					
Khoáng sản, luyện kim					
1.	Quy trình xác định hàm lượng Sb trong tinh quặng antimon bằng phương pháp chuẩn độ	Tinh quặng antimon - Xác định hàm lượng antimon- Phương pháp chuẩn độ	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
2.	Quy trình xác định hàm lượng Au trong tinh quặng antimon bằng phương pháp nung luyện và quang phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa (F-AAS)	Tinh quặng antimon - Xác định hàm lượng vàng- Phương pháp nung luyện kết hợp quang phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa (F-AAS)	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
3.	Quy trình xác định hàm lượng Ag trong tinh quặng antimon bằng phương pháp quang phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa (F-AAS)	Tinh quặng antimon - Xác định hàm lượng bạc- Phương pháp quang phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa (F-AAS)	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
4.	Quy trình xác định hàm lượng Pb trong tinh quặng antimon bằng phương pháp quang phổ phát xạ nguyên tử nguồn plasma cao tần cảm ứng (ICP-OES)	Tinh quặng antimon - Xác định hàm lượng chì- Phương pháp quang phổ phát xạ plasma cảm ứng (ICP-OES)	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
5.	Quy trình xác định hàm lượng Cu trong tinh quặng antimon bằng phương pháp quang phổ phát xạ nguyên tử nguồn plasma cao tần cảm ứng (ICP-OES)	Tinh quặng antimon - Xác định hàm lượng đồng- Phương pháp quang phổ phát xạ plasma cảm ứng (ICP-OES)	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
6.	Quy trình xác định hàm lượng Bi trong tinh quặng antimon bằng phương pháp quang phổ phát xạ nguyên tử nguồn plasma cao tần cảm ứng (ICP-OES)	Tinh quặng antimon - Xác định hàm lượng bismut- Phương pháp quang phổ phát xạ plasma cảm ứng (ICP-OES)	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
7.	Quy trình xác định hàm lượng Se trong tinh quặng antimon bằng phương pháp quang phổ phát xạ nguyên tử nguồn plasma cao tần cảm ứng (ICP-OES)	Tinh quặng antimon - Xác định hàm lượng selen- Phương pháp quang phổ phát xạ plasma cảm ứng (ICP-OES)	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
8.	Quy trình xác định hàm lượng Cd trong tinh quặng antimon bằng phương pháp quang phổ phát xạ nguyên tử nguồn plasma cao tần cảm ứng (ICP-OES)	Tinh quặng antimon - Xác định hàm lượng cadimi- Phương pháp quang phổ phát xạ plasma cảm ứng (ICP-OES)	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
9.	Quy trình xác định hàm lượng Sn trong tinh quặng antimon bằng phương pháp quang phổ phát xạ nguyên tử nguồn plasma cao tần cảm ứng (ICP-OES)	Tinh quặng antimon - Xác định hàm lượng thiếc- Phương pháp quang phổ phát xạ plasma cảm ứng (ICP-OES)	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
10.	Quy trình xác định hàm lượng As trong tinh quặng antimon bằng phương pháp quang phổ phát xạ nguyên tử nguồn plasma cao tần cảm ứng (ICP-OES)	Tinh quặng antimon - Xác định hàm lượng asen- Phương pháp quang phổ phát xạ plasma cảm ứng (ICP-OES)	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
11.	Quy trình xác định hàm lượng Au trong xỉ antimon bằng phương pháp chiết dung môi và quang phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa (F-AAS)	Xỉ antimon - Xác định hàm lượng vàng - Phương pháp chiết dung môi kết hợp quang phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa (F-AAS)	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
12.	Quy trình xác định hàm lượng Sb trong xỉ antimon bằng phương pháp quang phổ phát xạ nguyên tử nguồn plasma cao tần cảm ứng (ICP-OES)	Xỉ antimon - Xác định hàm lượng antimon- Phương pháp quang phổ phát xạ plasma cảm ứng (ICP-OES)	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
13.	Thiết kế hồ thải quặng đuôi – Yêu cầu thiết kế	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn, điều chỉnh kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN ngày 17/7/2023
14.	Thi công và nghiệm thu hồ thải quặng đuôi – Yêu cầu kỹ thuật	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn, điều chỉnh kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN ngày 17/7/2023
15.	Yêu cầu chất lượng đối với tinh quặng ilmenit	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn, điều chỉnh kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN ngày 17/7/2023
16.	Yêu cầu chất lượng đối với tinh quặng zircon	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn, điều chỉnh kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN ngày 17/7/2023
17.	Yêu cầu chất lượng đối với tinh quặng đồng	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn, điều chỉnh kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN ngày 17/7/2023
18.	Yêu cầu chất lượng đối với tinh quặng chì	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn, điều chỉnh kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN ngày 17/7/2023
19.	Yêu cầu chất lượng đối với tinh quặng kẽm	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn, điều chỉnh kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN ngày 17/7/2023
20.	Yêu cầu chất lượng đối với tinh quặng thiếc	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn, điều chỉnh kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN ngày 17/7/2023
21.	Yêu cầu chất lượng đối với tinh quặng boxit cho sản xuất nhôm	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn, điều chỉnh kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN ngày 17/7/2023
22.	Yêu cầu chất lượng đối với tinh quặng apatit cho sản xuất DAP	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn, điều chỉnh kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN ngày 17/7/2023

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
23.	Yêu cầu chất lượng đối với tinh quặng apatit cho sản xuất phân lân nung chảy	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn, điều chỉnh kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN ngày 17/7/2023
24.	Yêu cầu chất lượng đối với tinh quặng sắt manhetit cho luyện gang lò cao	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn, điều chỉnh kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN ngày 17/7/2023
25.	Yêu cầu chất lượng đối với tinh quặng sắt limonit cho luyện gang lò cao	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn, điều chỉnh kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN ngày 17/7/2023
Năng lượng					
26.	Thí nghiệm, nghiệm thu, xác định hiệu suất toàn nhà máy trong nhà máy nhiệt điện	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
27.	Thí nghiệm, nghiệm thu, xác định các đặc tính kỹ thuật của lò hơi đốt nhiên liệu trong nhà máy nhiệt điện	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
II. <u>BỘ CÔNG AN</u>					
28.	Phòng cháy chữa cháy - Thiết bị báo cháy độc lập - Phần 1: Báo cháy khói	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2022 theo Quyết định số 1874/QĐ-BKHCN ngày 22/9/2022
29.	Phòng cháy chữa cháy - Bình chữa cháy cố định bằng sol-khí dạng cô đặc - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2022 theo Quyết định số 1874/QĐ-BKHCN ngày 22/9/2022
30.	Phòng cháy chữa cháy - Xe ô tô chữa cháy cỡ nhỏ - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2022 theo Quyết định số 1874/QĐ-BKHCN ngày 22/9/2022
31.	Phòng cháy chữa cháy - Xe ô tô chữa cháy - Phần 5: Xe thang chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2022 theo Quyết định số 1874/QĐ-BKHCN ngày 22/9/2022

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
32.	Phòng cháy chữa cháy - Bình chữa cháy tự động - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử. Phần 3: Bình bột vỏ xốp	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2022 theo Quyết định số 1874/QĐ-BKHHCN ngày 22/9/2022
33.	Hệ thống chỉ huy điều hành, giám sát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông - Phần 1: Thiết bị giám sát, phát hiện các hành vi vi phạm - Yêu cầu kỹ thuật	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2022 theo Quyết định số 1874/QĐ-BKHHCN ngày 22/9/2022
34.	Hệ thống chỉ huy điều hành, giám sát, xử lý vi phạm trật tự, an toàn giao thông - Phần 2: Trung tâm giám sát, xử lý các hành vi vi phạm - Yêu cầu kỹ thuật	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2022 theo Quyết định số 1874/QĐ-BKHHCN ngày 22/9/2022
35.	Phòng cháy chữa cháy - Hệ thống chữa cháy tự động bằng nước cho nhà kho lưu trữ hàng hoá trên giá cao - Yêu cầu thiết kế	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022
36.	Hệ thống báo cháy - Phần 5: Đầu báo cháy kiểu điểm	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022
37.	Chất chữa cháy - Chất tạo bọt chữa cháy - Phần 3: Yêu cầu kỹ thuật với chất tạo bọt chữa cháy độ nở thấp dùng phun lên bề mặt chất lỏng cháy hoà tan được với nước	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022
38.	Tiêu chuẩn quốc gia về an ninh mạng đối với hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022
39.	Tiêu chuẩn quốc gia về an ninh mạng đối với hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
III. <u>BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI</u>					
40.	Phương pháp tính toán, xác định tầm hiệu lực của báo hiệu hàng hải	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
41.	Luồng đường thủy nội địa – Yêu cầu thiết kế công trình chính trị	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
42.	Tiêu chuẩn đánh giá an toàn công trình cảng – Bến thủy nội địa	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2022 theo Quyết định số 1874/QĐ-BKHCN ngày 22/9/2022
43.	Trạm trộn bê tông nhựa nóng – Yêu cầu kỹ thuật	Trạm trộn hỗn hợp nhựa nóng – Yêu cầu kỹ thuật	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
44.	Mặt đường bê tông bán mềm – Thi công và nghiệm thu	Lớp mặt đường bằng bê tông bán mềm – Thi công và nghiệm thu	2024	2025	Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch xây dựng TCVN đợt 2 năm 2023 theo Quyết định số 2515/QĐ-BKHCN ngày 02/11/2023
45.	Đường sắt tiêu chuẩn khổ đường 1435 – Thiết kế - Thiết kế ga và đầu mối	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
46.	Ứng dụng đường sắt – Đường sắt đô thị - Tiêu chuẩn nghiệm thu kết cấu tầng trên đường sắt	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
47.	Ứng dụng đường sắt – Đường ray – Kiểm tra ray bằng phương pháp không phá hủy	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
48.	Tiêu chuẩn thiết kế hầm đường bộ	Giữ nguyên	2024	2025	Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch xây dựng TCVN đợt 2 năm 2023 theo Quyết định số 2515/QĐ-BKHCN ngày 02/11/2023

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
49.	Tiêu chuẩn kiểm định cầu đường bộ	Giữ nguyên	2024	2025	Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch xây dựng TCVN đợt 2 năm 2023 theo Quyết định số 2515/QĐ-BKHCN ngày 02/11/2023
50.	Hỗn hợp nhựa – Phương pháp thử xác định mức độ bao phủ nhựa trên bề mặt các hạt cốt liệu	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHCN ngày 22/12/2022
51.	Nền đường ô tô – Thi công và nghiệm thu	Giữ nguyên	2024	2025	Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch xây dựng TCVN đợt 2 năm 2023 theo Quyết định số 2515/QĐ-BKHCN ngày 02/11/2023
52.	Đường ô tô – Yêu cầu thiết kế	Giữ nguyên	2024	2025	Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch xây dựng TCVN đợt 2 năm 2023 theo Quyết định số 2515/QĐ-BKHCN ngày 02/11/2023
53.	Đường ô tô cao tốc – Yêu cầu thiết kế	Giữ nguyên	2024	2025	Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch xây dựng TCVN đợt 2 năm 2023 theo Quyết định số 2515/QĐ-BKHCN ngày 02/11/2023
54.	Áo đường mềm – Phương pháp thử – Xác định độ võng đàn hồi bằng cần Benkelman	Giữ nguyên	2024	2025	Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch xây dựng TCVN đợt 2 năm 2023 theo Quyết định số 2515/QĐ-BKHCN ngày 02/11/2023
55.	Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng – Thi công và nghiệm thu. Phần 5: Bê tông nhựa chặt tái chế nóng tại trạm trộn sử dụng hàm lượng vật liệu RAP từ trên 25% đến 50%	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn, điều chỉnh Kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN ngày 17/7/2023
IV. <u>BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</u>					
Trồng trọt					
56.	Giống cây công nghiệp lâu năm – Tiêu chuẩn cây đầu dòng, vườn đầu dòng Phần 1: Cà phê	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2020 theo Quyết định số 4099/QĐ-BKHCN ngày 31/12/2019

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
57.	Giống cây công nghiệp lâu năm – Sản xuất giống Phần 1: Cà phê	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2020 theo Quyết định số 4099/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2019
58.	Giống cây công nghiệp lâu năm – Giá trị canh tác, giá trị sử dụng Phần 1: Cà phê	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2022 theo Quyết định số 1875/QĐ-BKHHCN ngày 22/09/2022
59.	Giống cây ăn quả – Sản xuất giống – Phần 1: Cam – Phần 2: Bưởi – Phần 3: Chuối	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2022 theo Quyết định số 1875/QĐ-BKHHCN ngày 22/09/2022
60.	Giống cây ăn quả lâu năm – Tiêu chuẩn cây đầu dòng, vườn đầu dòng – Phần 1: Cam – Phần 2: Bưởi	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2022 theo Quyết định số 1875/QĐ-BKHHCN ngày 22/09/2022
61.	Phương pháp lấy mẫu vật liệu nhân giống	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2020 theo Quyết định số 4099/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2019
62.	Giống cây ăn quả lâu năm – Tiêu chuẩn cây đầu dòng, vườn đầu dòng – Phần 3: Chuối	Hủy xây dựng TCVN			Gia hạn kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2022 theo Quyết định số 1875/QĐ-BKHHCN ngày 22/09/2022
Phân bón					
63.	Phân bón – Xác định Myo – Inositol bằng phương pháp sắc ký lỏng	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
Bảo vệ thực vật					
64.	Phân bón – Phát hiện và định lượng <i>Bacillus pumilus</i> bằng phương pháp Realtime PCR	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
65.	Phân bón – Phát hiện và định lượng <i>Bacillus subtilis</i> bằng phương pháp phân tích trình tự gen	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
66.	Phân bón – Phát hiện và định lượng <i>Bacillus thuringiensis</i> bằng phương pháp phân tích trình tự gen	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
67.	Phân bón – Phát hiện và định lượng <i>Saccharomyces spp.</i> bằng phương pháp phân tích trình tự gen	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
68.	Phân bón – Phát hiện và định lượng <i>Lactobacillus spp.</i> bằng phương pháp Realtime PCR	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
69.	Phân bón – Phát hiện và định lượng Vi sinh vật phân giải kali bằng phương pháp phân tích trình tự gen	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
70.	Phân bón – Phát hiện và định lượng <i>Streptomyces spp.</i> bằng phương pháp phân tích trình tự gen	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
71.	Phân bón – Xác định polyphenol bằng phương pháp đo quang	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
72.	Phân bón – Xác định các nguyên tố đất hiếm bằng phương pháp quang phổ phát xạ plasma (ICP)	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
73.	Phân bón – Xác định hàm lượng Vitamin K bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
74.	Phân bón – Xác định hàm lượng hàm lượng Vitamin B7 bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
75.	Quy trình giám định côn trùng và nhện nhỏ hại thực vật Phần 2-...: Yêu cầu cụ thể đối với vôi vôi đục quả mận <i>Conotrachelus nenuphar</i> (Herbst)	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
76.	Quy trình giám định côn trùng và nhện nhỏ hại thực vật Phần 2-...: Yêu cầu cụ thể đối với rệp sáp vảy đỏ Tây Ấn <i>Selenaspidus articulatus</i> (Morgan)	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
77.	Quy trình giám định côn trùng và nhện nhỏ hại thực vật Phần 2-...: Yêu cầu cụ thể đối với Ngài đục quả mận <i>Grapholita funebrana</i> Treitschke, Ngài hại quả phượng Đông <i>Grapholita molesta</i> Busck, Ngài hại quả anh đào <i>Grapholita packardi</i> Zeller và Ngài hại mận <i>Grapholita prunivora</i> Walsh	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
78.	Quy trình giám định côn trùng và nhện nhỏ hại thực vật Phần 2-...: Yêu cầu cụ thể đối với ngài cải bắp <i>Mamestra brassicae</i> Linnaeus	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
79.	Quy trình giám định côn trùng và nhện nhỏ hại thực vật. Phần 2-...: Yêu cầu cụ thể đối với loài ruồi đục quả <i>Bactrocera correcta</i> Bezzi	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
80.	Thuốc bảo vệ thực vật – Xác định hàm lượng hoạt chất bằng phương pháp sắc ký khí	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2022 theo Quyết định số 1874/QĐ-BKHHCN ngày 22/09/2022
81.	Quy trình giám định vi khuẩn, virus, phytoplasma gây hại thực vật. Phần 2-...: Yêu cầu cụ thể đối với virus ToBRFV (Tomato Brown Rugose Fruit Virus)	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
82.	Quy trình giám định vi khuẩn, virus, phytoplasma gây hại thực vật. Phần 2-...: Yêu cầu cụ thể đối với virus TRSV (Tobacco Ringspot Virus)	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
83.	Quy trình giám định vi khuẩn, virus, phytoplasma gây hại thực vật. Phần 2-...: Yêu cầu cụ thể đối với virus ToRSV (Tomato Ringspot Virus)	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
84.	Quy trình giám định vi khuẩn, virus, phytoplasma gây hại thực vật. Phần 2-...: Yêu cầu cụ thể đối với virus gây bệnh khảm lá sắn Sri Lankan cassava mosaic virus (SLCMV)	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
85.	Thực phẩm – Phương pháp phân tích để phát hiện sinh vật biến đổi gen và sản phẩm có nguồn gốc biến đổi gen - Phần.....: Phương pháp Realtime PCR để phát hiện và định lượng sự kiện chuyển gen MON87460 ở ngô	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
86.	Thực phẩm – Phương pháp phân tích để phát hiện sinh vật biến đổi gen và sản phẩm có nguồn gốc biến đổi gen – Phần.....: Phương pháp Realtime PCR để phát hiện và định lượng sự kiện chuyển gen MON87427 ở ngô	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
Chăn nuôi					
87.	Thức ăn chăn nuôi – Xác định hàm lượng nitrat và nitrit - Phương pháp đo màu	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
88.	Thức ăn chăn nuôi – Xác định ure và nitơ amoniac	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
89.	Thức ăn chăn nuôi – Xác định hàm lượng tro không tan trong HCl	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
90.	Chó H'Mông cộc đuôi – Yêu cầu kỹ thuật	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
91.	Chó Lài sông Mã – Yêu cầu kỹ thuật	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
92.	Quy trình kiểm tra năng suất cá thể vật nuôi để làm giống. Phần xx: Bò đực giống Phần xxx: Trâu đực giống Phần xxx: Ngựa đực giống Phần xxx: Thỏ đực giống Phần xxx: Dê, Cừu đực giống	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
93.	Quy trình khảo nghiệm, kiểm định sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
Thú y					
94.	Phúc lợi động vật đối với gia súc trong chăn nuôi tại Việt Nam	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
95.	Quy trình kiểm nghiệm vắc xin – Vắc xin phòng bệnh thiếu máu truyền nhiễm ở gia cầm (CAV)	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
96.	Quy trình kiểm nghiệm vắc xin – Vắc xin phòng bệnh Parvo ở lợn	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
97.	Quy trình kiểm nghiệm vắc xin – Vắc xin phòng bệnh E.coli phù đầu ở lợn	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
98.	Quy trình chẩn đoán bệnh viêm đa khớp (bệnh Glasser's) ở lợn	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
Thủy lợi, phòng chống thiên tai					
99.	Công trình thủy lợi – Xác định độ thấm nước của đá bằng phương pháp thí nghiệm ép nước vào lỗ khoan	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2021 theo Quyết định số 4039/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2020
100.	Đất xây dựng – Phương pháp thí nghiệm hiện trường – Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT)	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2021 theo Quyết định số 4039/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2020
101.	Công trình thủy lợi – Đất nhiễm mặn – Quy trình rửa mặn	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
102.	Hồ chứa nước – Xác định các mực nước đặc trưng	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
103.	Hệ thống tưới tiêu – Kỹ thuật tưới phun mưa - Phần 1. Quy định chung - Phần 2. Tưới cho cây công nghiệp ngắn ngày - Phần 3. Tưới cho rau, màu	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
104.	Hệ thống tưới tiêu – Kỹ thuật tưới ngầm	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
105.	Đất xây dựng công trình thủy lợi – Phương pháp xác định độ thấm nước của đất bằng thí nghiệm đồ nước trong hố đào và trong hố khoan tại hiện trường	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2022 theo Quyết định số 1875/QĐ-BKHCHN ngày 22/09/2022
106.	Thành phần khối lượng khảo sát địa hình Phần 1: Công trình đê điều Phần 2: Công trình phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển	Giữ nguyên	2024	2025	Gia hạn kế hoạch xây dựng TCVN đợt 1 năm 2022 theo Quyết định số 1875/QĐ-BKHCHN ngày 22/09/2022
107.	Công trình thủy lợi – Yêu cầu thiết kế đê sông	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCHN ngày 28/12/2021
108.	Công trình thủy lợi – Yêu cầu kỹ thuật đắp đê	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCHN ngày 28/12/2021
109.	Công trình giám sóng gây bồi bảo vệ bờ biển	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCHN ngày 28/12/2021
110.	Công trình thủy lợi – Nền các công trình thủy công – Tiêu chuẩn thiết kế	Hủy xây dựng TCVN			Gia hạn kế hoạch xây dựng TCVN năm 2021 theo Quyết định số 2765/QĐ-BKHCHN ngày 04/11/2021
Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản					
111.	Cá ngừ đông lạnh –Yêu cầu kỹ thuật	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCHN ngày 28/12/2021

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
112.	Rong nho	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
Thủy sản					
113.	Thiết bị khai thác thủy sản – Lưới mảnh – Thông số kích thước cơ bản	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
114.	Thiết bị khai thác thủy sản – Lưới vây cá cơm – Thông số kích thước cơ bản	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
115.	Phương pháp cảm quan đánh giá chất lượng mực ống	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
116.	Nước nuôi trồng thủy sản: Nuôi cá tra thâm canh – Yêu cầu chất lượng	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
117.	Giống cua biển – Yêu cầu kỹ thuật	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
118.	Hầm bảo quản trên tàu cá – Yêu cầu kỹ thuật	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
119.	Chất lượng sản phẩm kích dục tố cho cá đẻ (HCG) – Yêu cầu kỹ thuật	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
120.	Cảng cá – Yêu cầu chung	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
Lâm nghiệp					
121.	Chế phẩm bảo quản gỗ Phần 1: Xác định hiệu lực phòng chống Mọt hại gỗ Phần 2: Xác định hiệu lực phòng chống Hà biển hại gỗ	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
122.	Gỗ – Phương pháp định loại gỗ từ đặc điểm cấu tạo thô đại và hiển vi	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
123.	Gỗ và sản phẩm từ gỗ – Chuỗi giám sát hành trình	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
124.	Gỗ – Quy định về danh pháp	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
125.	Chất kết dính gỗ nhiệt dẻo – Phần 1: Phân loại; Phần 2: Xác định độ bền kéo mối nối; Phần 3: Xác định cường độ chịu cắt	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
126.	Gỗ sấy – Phần 2: Xác định các chỉ tiêu chất lượng (ứng suất dư, mức độ nứt vỡ, biến dạng và biến màu). Phần 3: Phân cấp chất lượng	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
127.	Mây và các sản phẩm từ mây – Phần 1: Các khuyết tật và phân loại Phần 2: Xác định tính chất vật lý và cơ học	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
128.	Tre và các sản phẩm từ tre – Xác định tính chất vật lý và cơ học	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
129.	Giống cây lâm nghiệp – Cây trội	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
130.	Giống cây lâm nghiệp – Vườn giống	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
131.	Giống phục tráng – Yêu cầu kỹ thuật	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
132.	Cấp dự báo cháy rừng – Phương pháp xác định	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
133.	Chuồng, trại nuôi các loài linh trưởng – Yêu cầu kỹ thuật	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
134.	Mẫu tiêu bản côn trùng – Yêu cầu kỹ thuật	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2020 theo Quyết định số 4099/QĐ-BKHCN ngày 31/12/2019

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
V. <u>BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH</u>					
Văn hóa					
135.	Bảo tồn Di sản Văn hóa – Hướng dẫn và quy trình lựa chọn ánh sáng thích hợp cho trưng bày trong nhà (Conservation of Cultural Heritage. Guidelines and procedures for choosing appropriate lighting for indoor exhibitions)	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
136.	Thông tin và Tư liệu – Bộ phần tử siêu dữ liệu Dublin Core – Phần 1: Phần tử lõi	Thông tin và Tư liệu - Bộ yếu tố siêu dữ liệu Dublin Core - Phần 1 - Yếu tố lõi (Information and documentation - The Dublin Core metadata element set - Part 1: Core elements)	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
137.	Thông tin và Tư liệu – Bộ phần tử siêu dữ liệu Dublin Core – Phần 2: Thuộc tính và phân lớp DCMI	Thông tin và Tư liệu - Bộ yếu tố siêu dữ liệu Dublin Core - Phần 2 - Thuộc tính và phân lớp DCMI (Information and documentation – The Dublin Core metadata element set - Part 2: DCMI Properties and classes)	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
138.	Quản lý tài liệu – Định dạng tệp tài liệu điện tử cho bảo quản lâu dài. Phần 1: Sử dụng PDF 1.4 (PDF/A-1) (Document management – Electronic document file format for long-term	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
	preservation – Part 1: Use of PDF 1.4 (PDF/A-1)				
139.	Quản lý tài liệu – Định dạng tệp tài liệu điện tử cho bảo quản lâu dài. Phần 2: Sử dụng ISO 32000-1 (PDF/A-2) (Document management – Electronic document file format for long-term preservation – Part 1: Use of ISO 32000-1 (PDF/A-2))	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
Thể dục thể thao					
140.	Thiết bị dù lượn – Dù lượn – Phần 1: Yêu cầu và phương pháp thử đối với độ bền kết cấu	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
141.	Thiết bị dù lượn – Dù lượn – Phần 2: Yêu cầu và phương pháp thử để phân loại đặc tính an toàn bay	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
142.	Thiết bị dù lượn – Đại ngòi – Yêu cầu an toàn và phép thử độ bền (Paragliding equipment - Harnesses - Safety requirements and strength tests)	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
143.	Thiết bị dù lượn – Dù khẩn cấp – Yêu cầu an toàn và phương pháp thử	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
Du lịch					
144.	Du lịch và các dịch vụ có liên quan – Spa chăm sóc sức khỏe – Yêu cầu đối với dịch vụ (Tourism and related services – Wellness spa – Service requirements)	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
145.	Dịch vụ du lịch – Đại lý lữ hành và doanh nghiệp lữ hành – Thuật ngữ và định nghĩa (Tourism services – Travel agencies and tour operators – Terminology)	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
146.	Du lịch và các dịch vụ liên quan – Hướng dẫn phát triển các yêu cầu đối với bảo vệ môi trường của cơ sở lưu trú (Tourism and related services - Guidelines on developing environmental specifications for accommodation establishments)	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021
147.	Du lịch và các dịch vụ liên quan – Hệ thống quản lý bền vững cho các cơ sở lưu trú – Các yêu cầu (Tourism and related services - Sustainability management system for accommodation establishments - Requirements)	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng TCVN năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021

TT	Tên gọi TCVN	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Chi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
VI. <u>BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</u>					
148.	Sản phẩm sâm Ngọc Linh – Quy trình kiểm định tính đúng bằng kỹ thuật phân tích ADN	Sâm Ngọc Linh – Phương pháp phân tích dấu ấn sinh học phân tử bằng chỉ thị SSR	2024	2025	Gia hạn kế hoạch xây dựng TCVN đợt 2 năm 2022 theo Quyết định số 2292/QĐ-BKH-CN ngày 17/11/2022

Chú thích: Trong quá trình thực hiện kế hoạch, tên gọi TCVN trong kế hoạch có thể được xem xét, nghiên cứu xác định lại cho phù hợp với nội dung, đối tượng tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) tương ứng.

Phụ lục II

BỔ SUNG KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA (TCVN) ĐỢT 1 NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BKHCN ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
I. <u>BỘ CÔNG THƯƠNG</u>									
1.		Xi antimon – Xác định hàm lượng bạc – Phương pháp quang phổ hấp thụ nguyên tử ngọn lửa (F- AAS)	Xây dựng mới	Bộ Công thương	2024	2025			
II. <u>BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI</u>									
2.		Bê tông phun – Phương pháp thử mẫu khoan	Tham khảo ASTM C1604/C1604M-05(2019)	Viện KH&CN GTVT	2024	2025			
3.		Thiết kế mặt đường bê tông xi măng trong xây dựng đường ô tô	Xây dựng mới	Cục Đường bộ Việt Nam	2024	2025			
4.		Thi công và nghiệm thu mặt đường bê tông xi măng trong xây dựng đường ô tô	Xây dựng mới	Cục Đường bộ Việt Nam	2024	2025			
5.		Nhũ tương nhựa đường a xít thấm bám – Yêu cầu kỹ thuật, thi công và nghiệm thu	Xây dựng mới Tham khảo TCCS 27:2019/TCĐBVN và	Cục Đường bộ Việt Nam	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
			tiêu chuẩn Thái Lan về tưới thấm bảm DH-S 402/2014						
6.		Hỗn hợp nhựa – Phương pháp thử	Xây dựng mới Tham khảo AASHTO T195-22	Viện KH&CN GTVT	2024	2025			
III. <u>BỘ XÂY DỰNG</u>									
7.		Tổ chức và số hóa thông tin về công trình xây dựng, bao gồm mô hình hóa thông tin công trình (BIM) – Quản lý thông tin sử dụng mô hình hóa thông tin công trình – Phần 1: Khái niệm và nguyên tắc	Tham khảo ISO 19650-1:2018	Tổng Công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam – CTCP	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
8.		Tổ chức và số hóa thông tin về công trình xây dựng, bao gồm mô hình hóa thông tin công trình (BIM) – Quản lý thông tin sử dụng mô hình hóa thông tin công trình – Phần 2: Phân phối thông tin trong các giai đoạn của dự án	Tham khảo ISO 19650-2:2018	Tổng Công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam – CTCP	2024	2025			
9.		Công trình xây dựng – Tổ chức thông tin về công trình xây dựng – Phần 2: Khung phân loại	Tham khảo ISO 12006-2:2015	Viện Kinh tế Xây dựng	2024	2025			
10.		Amiăng Crizôtin để sản xuất tấm sóng amiăng xi măng	Soát xét TCVN 9188:2012 Tham khảo GOST 12871-2013 Chrysotile – General specifications	Viện Vật liệu Xây dựng	2024	2025			
11.		Xi măng – Phương pháp xác định nhiệt thủy hóa	Soát xét TCVN 6070:2005 Tham khảo BS EN 196- 8:2010 Methods of testing cement - Part 8: Heat of hydration - Solution method	Viện Vật liệu Xây dựng	2024	2025			
12.		Xi lò cao dùng để sản xuất xi măng	Soát xét TCVN 4315:2007	Viện Vật liệu Xây dựng	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
			Tham khảo JIS A 6206:2013 Ground granulated blast furnace slag for use in concrete GB/T 203:2008, Granulated blast furnace slag used for cement production ASTM C595/595M-20, Specification for blended hydraulic cements						
13.		Xi măng pooc lăng xi lò cao	Soát xét TCVN 4316:2007 Tham khảo EN 197-1:2011, Cement – Part 1: Composition, specifications and conformity criteria for common cements ASTM C595/595M-20, Specification for blended hydraulic cements JIS R5211:2009, Blast furnace slag cement	Viện Vật liệu Xây dựng	2024	2025			
14.		Xi nhiệt điện cho sản xuất xi măng – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	Tham khảo ASTM C618-23, Standard Specification for Coal Ash and Raw or Calcined	Viện Vật liệu Xây dựng	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
			Natural Pozzolan for Use in Concrete						
15.		Đá tự nhiên lát vỉa hè – Yêu cầu kỹ thuật và Phương pháp thử	Tham khảo BS EN 1342:2012 Setts of natural stone for external paving - Requirements and test methods	Viện Vật liệu Xây dựng	2024	2025			
16.		Đá tự nhiên lát lề ngoài trời – Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	Tham khảo BS EN 1343:2012 Kerbs of natural stone for external paving – Requirement and test methods	Viện Vật liệu Xây dựng	2024	2025			
IV. <u>BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN</u>									
17.		Giống cây trồng nông nghiệp – Khảo nghiệm giá trị canh tác và giá trị sử dụng – Phần 2: Giống ngô	Soát xét TCVN 13381- 2:2021	Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống, sản phẩm cây trồng Quốc gia - Cục Trồng trọt	2024	2025			
18.		Giống cây trồng nông nghiệp – Khảo nghiệm tính khác biệt, tính đồng nhất, tính ổn định – Phần 2: Giống ngô	Soát xét TCVN 13382- 2:2021	Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống, sản phẩm cây trồng Quốc	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
				gia - Cục Trồng trọt					
19.		Quy trình thiết lập và giám sát cơ sở đóng gói nông sản xuất khẩu	Xây dựng mới	Phòng Hợp tác Quốc tế và Truyền thông	2024	2025			
20.		Phân bón – Phương pháp định lượng <i>Bacillus amyloliquefaciens</i> - Kỹ thuật đếm khuẩn lạc	Xây dựng mới	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	2024	2025			
21.		Thuốc bảo vệ thực vật – Phương pháp định lượng <i>Bacillus amyloliquefaciens</i> – Kỹ thuật đếm khuẩn lạc	Xây dựng mới	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	2024	2025			
22.		Phân bón - Phương pháp định lượng <i>Streptomyces lydicus</i> – Kỹ thuật đếm khuẩn lạc	Xây dựng mới	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	2024	2025			
23.		Thuốc bảo vệ thực vật - Phương pháp định lượng <i>Streptomyces lydicus</i> – Kỹ thuật đếm khuẩn lạc	Xây dựng mới	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	2024	2025			
24.		Công trình thủy lợi – Quy định về lập và ban hành quy trình vận hành hồ chứa nước	Xây dựng mới	Trung tâm Chính sách và kỹ thuật thủy lợi - Cục Thủy lợi	2024	2025			
25.		Rừng tự nhiên – Phương pháp đánh giá chất lượng rừng (khoanh nuôi xúc tiến tái sinh;	Xây dựng mới	Trường ĐH Lâm nghiệp	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
		làm giàu và nuôi dưỡng)							
26.		Phương pháp điều trữ lượng rừng – Phần 1: Rừng trồng – Phần 2: Rừng rừng tự nhiên	Xây dựng mới	Trường ĐH Lâm nghiệp	2024	2025			
V. <u>BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ</u>									
Công nghệ thông tin									
27.		Công nghệ thông tin – Kỹ thuật an toàn – Thuật toán mã khối ViEncrypt	Xây dựng mới	Cục Quản lý mật mã dân sự và Kiểm định sản phẩm mật mã	2024	2025			
VI. <u>BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</u>									
Xe điện									
28.		Phương tiện giao thông đường bộ - Thiết bị và bộ phận có thể lắp và/hoặc sử dụng trên phương tiện có bánh xe – Yêu cầu và phương pháp thử hệ động lực điện trong phê duyệt kiểu	Soát xét TCVN 13060:2020 Tham khảo trên cơ sở UNR136:2016 (Revision 1:2023)	TCVN/TC22/SC 37 Xe điện	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
29.		Phương tiện giao thông đường bộ – Giao diện giao tiếp giữa xe và lưới – Phần 1: Thông tin chung và thông lệ sử dụng	ISO 15118-1:2019 Road vehicles - Vehicle to grid communication interface – Part 1: General information and use-case definition	TCVN/TC 22 SC 37 Xe điện	2024	2025			
30.		Phương tiện giao thông đường bộ – Giao diện liên lạc giữa xe và lưới điện – Phần 2: Các yêu cầu giao thức mạng và ứng dụng	ISO 15118-2:2014 Road vehicles - Vehicle-to-GridCommunication Interface – Part 2: Network and application protocol requirements	TCVN/TC 22 SC 37 Xe điện	2024	2025			
31.		Phương tiện giao thông đường bộ – Giao diện truyền thông từ phương tiện đến lưới điện – Phần 3: Yêu cầu lớp liên kết vật lý và dữ liệu	ISO 15118-3:2015 Road vehicles – Vehicle to grid communication interface – Part 3: Physical and data link layer requirements	TCVN/TC 22 SC 37 Xe điện	2024	2025			
32.		Phương tiện giao thông đường bộ - Giao diện truyền thông từ phương tiện đến lưới điện – Phần 4: Kiểm tra sự phù hợp của giao thức mạng và ứng dụng	ISO 15118-4:2018 Road vehicles – Vehicle to grid communication interface – Part 4: Network and application protocol conformance test	TCVN/TC 22 SC 37 Xe điện	2024	2025			
33.		Phương tiện giao thông đường bộ – Giao diện truyền thông từ phương tiện đến lưới điện –	ISO 15118-5:2018 Road vehicles – Vehicle to grid communication interface	TCVN/TC 22 SC 37 Xe điện	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
		Phần 5: Kiểm tra sự phù hợp của lớp vật lý và lớp liên kết dữ liệu	– Part 5:Physical layer and data link layer conformance test						
34.		Phương tiện giao thông đường bộ – Giao diện truyền thông từ phương tiện đến lưới điện – Phần 8: Các yêu cầu về lớp vật lý và lớp liên kết dữ liệu đối với truyền thông không dây	ISO 15118-5:2018 Road vehicles – Vehicle to grid communication interface – Part 5:Physical layer and data link layer conformance test	TCVN/TC 22 SC 37 Xe điện	2024	2025			
35.		Phương tiện giao thông đường bộ – Giao diện truyền thông từ phương tiện đến lưới điện – Phần 9: Kiểm tra sự phù hợp của lớp liên kết vật lý và dữ liệu đối với truyền thông không dây	ISO 15118-9:2022 Road vehicles – Vehicle to grid communication interface – Part 9: Physical and data link layer conformance test for wireless communication	TCVN/TC 22 SC 37 Xe điện	2024	2025			
36.		Phương tiện giao thông đường bộ – Giao diện truyền thông từ phương tiện đến lưới điện – Phần 20: Các yêu cầu của lớp mạng và lớp ứng dụng thế hệ thứ 2	ISO 15118-20:2022 Road vehicles – Vehicle to grid communication interface – Part 20: 2nd generation network layer and application layer requirements	TCVN/TC 22 SC 37 Xe điện	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
Thiết bị phát tia plasma									
37.		Máy phát tia plasma lạnh dùng cho điều trị vết thương hở	Tham khảo tiêu chuẩn DIN 91315:2014 và Kết quả nghiên cứu thử nghiệm	TCVN/TC 210 Quản lý chất lượng trang thiết bị y tế	2024	2025			
Thép									
38.		Cọc ván thép cán nóng	Soát xét TCVN 9685:2013 Tham khảo JIS A 5528:2021	TCVN/TC 17 Thép	2024	2025			
39.		Cọc ván thép cán nóng hàn được	Soát xét TCVN 9686:2013 Tham khảo JIS A 5523:2021	TCVN/TC 17 Thép	2024	2025			
40.		Thép kết cấu – Phần 2: Điều kiện kỹ thuật khi cung cấp thép kết cấu thông dụng	Soát xét TCVN 9986-2:2013 (ISO 630-2:2011) Chấp nhận ISO 630-2:2021	TCVN/TC 17 Thép	2024	2025			
Vi sinh vật trong thực phẩm									
41.		Vi sinh vật trong chuỗi thực	Tham khảo tài liệu	TCVN/TC/F13	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
		phẩm - Định lượng nhanh tổng vi sinh vật hiếu khí bằng phương pháp Compact Dry	AOAC 010401 và ISO 16140-2:2016	Phương pháp lấy mẫu và phân tích					
Hệ thống quản lý chất lượng									
42.		Quản lý năng lượng – Hướng dẫn thực hiện theo giai đoạn	Chấp nhận TCQT ISO 50005:2021	TCVN/TC 301 Quản lý và sử dụng năng lượng tiết kiệm	2024	2025			
Quang điện									
43.		Quang điện trong tòa nhà – Yêu cầu đối với mô đun quang điện tích hợp tòa nhà (BIPV)	Xây dựng mới tham khảo IEC 63092-1:2020	TCVN/TC/E13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
44.		Bóng đèn LED, đèn điện LED và mô đun LED – Phương pháp thử	Soát xét sửa đổi TCVN 11843:2017 Chấp nhận CIE S 025: 2015, SP 1:2019	TCVN/TC/E11 Chiếu sáng	2024	2025			
Bê tông GeoPolyme									
45.		Bê tông Geopolyme – Yêu cầu kỹ thuật	Tham khảo tiêu chuẩn ATS 5330 và ASTM C 1157	TCVN/TC 71 Bê tông, bê tông cốt thép và bê tông chịu lực	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
Chuồng nuôi lợn cao tầng									
46.		Trại chăn nuôi lợn sử dụng nhà có nhiều tầng - Yêu cầu chung	Tham khảo tiêu chuẩn và tài liệu NY/T 4321:2023 và GB/T 17824-1:2022	TCVN/TC/F8 Sản phẩm thịt	2024	2025			
Ống nhựa PVC									
47.		Ống uPVC lõi xoắn thoát nước trục đứng trong tòa nhà – Yêu cầu kỹ thuật	Tham khảo tiêu chuẩn GB/T 33608:2017	TCVN/TC 138 Ống và phụ tùng và van bằng chất dẻo dùng vận chuyển chất lỏng	2024	2025			
Điện gió									
48.		Hệ thống phát điện gió – Phần 1: Yêu cầu thiết kế	Update version TCVN10687-1:2015 according to IEC61400- 1:2019 Wind energy generation systems – Part 1: Design requirements.	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
49.		Tua bin gió – Phần 4: Yêu cầu thiết kế hộp số tuabin gió	IEC 61400-4:2012 Wind turbines – Part 4: Design requirements for wind turbine gearboxes	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
50.		Hệ thống phát điện gió – Phần 5: cánh tua bin gió	IEC 61400-5:2020 Wind energy generation systems –Part 5: Wind turbine blades	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
51.		Hệ thống phát điện bằng năng lượng gió – Phần 6: Yêu cầu thiết kế tháp và móng	IEC 61400-6:2020 Wind energy generation systems – Part 6: Tower and foundation design requirements	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
52.		Cáp điện dẫn dưới biển với lớp cách nhiệt ép và các phụ kiện của chúng cho điện áp định mức từ 6 kV ($U_m = 7,2$ kV) đến 60 kV ($U_m = 72,5$ kV) – Phương pháp kiểm tra và yêu cầu	IEC 63026:2019 Submarine power cables with extruded insulation and their accessories for rated voltages from 6 kV ($U_m = 7,2$ kV) up to 60 kV ($U_m = 72,5$ kV) - Test methods and requirements	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
53.		Tua bin gió – Phần 11: Kỹ thuật đo tiếng ồn âm thanh	IEC 61400-11:2012 Wind turbines – Part 11: Acoustic noise measurement techniques	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
54.		Tua bin gió – Phần 13: Đo tải trọng cơ học	IEC 61400-13:2015 Wind turbines – Part 13: Measurement of mechanical loads	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
55.		Tua bin gió – Phần 14: Công bố mức công suất âm biểu kiến và giá trị âm sắc	IEC TS 61400-14-2005 Wind turbines – Part 14: Declaration of apparent sound power level and tonality values	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
56.		Tua bin gió – Phần 23: Thử nghiệm kết cấu toàn diện của cánh quạt	IEC 61400-23-2014 Wind turbines – Part 23: Full-scale structural testing of rotor blades	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
57.		Tua bin gió – Phần 24: Chống sét	Update version TCVN10687-24:2018 according to IEC 61400-24:2019 Wind energy generation systems – Part 24: Lightning protection	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
58.		Hệ thống phát điện gió – Phần 26-1: Tính khả dụng của hệ thống phát điện gió	IEC 61400-26-1-2019 Wind energy generation systems – Part 26-1: Availability for wind energy generation systems	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
59.		Hệ thống phát điện bằng năng lượng gió – Phần 27-1 Mô hình mô phỏng điện – Mô hình chung	IEC 61400-27-1-2020 Wind energy generation systems – Part 27-1: Electrical simulation models – Generic models	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
60.		Hệ thống phát điện bằng năng lượng gió – Phần 27-2: Mô hình mô phỏng điện – Xác thực mô hình	IEC 61400-27-2-2020 Wind energy generation systems –Part 27-2: Electrical simulation models – Model validation	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
61.		Hệ thống phát điện gió – Phần 25-1: Giao tiếp cho việc giám sát và điều khiển các nhà máy điện gió – Mô tả tổng thể các nguyên lý và mô hình	IEC 61400-25-1-2017 Wind energy generation systems – Part 25-1: Communications for monitoring and control of wind power plants – Overall description of principles and models	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
62.		Tua bin gió – Phần 25-2: Giao tiếp cho việc giám sát và điều khiển nhà máy điện gió – Mô hình thông tin	IEC 61400-25-2-2015 Wind turbines – Part 25-2: Communications for monitoring and control of wind power plants - Information models	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
63.		Tua bin gió – Phần 25-3: Giao tiếp cho việc giám sát và điều khiển nhà máy điện gió – Mô hình trao đổi thông tin	IEC 61400-25-3-2015 Wind turbines –Part 25-3: Communications for monitoring and control of wind power plants - Information exchange	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
64.		Hệ thống phát điện gió – Phần 25-4: : Giao tiếp cho việc giám sát và điều khiển nhà máy điện gió – Lập bản đồ hồ sơ truyền thông	IEC 61400-25-4-2016 Wind energy generation systems – Part 25-4: Communications for monitoring and control of wind power plants – Mapping to communication profile	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
65.		Hệ thống phát điện gió – Phần 25-5: Giao tiếp cho việc giám sát và điều khiển nhà máy điện gió – thử nghiệm tuân thủ	IEC 61400-25-5-2017 Wind energy generation systems – Part 25-5: Communications for monitoring and control of wind power plants – Compliance testing	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
66.		Hệ thống phát điện gió – Phần 25 -6: Giao tiếp cho việc giám sát và điều khiển nhà máy điện gió – Các lớp nút logic và các lớp dữ liệu để theo dõi tình trạng	IEC 61400-25-6-2016 Wind energy generation systems – Part 25-6: Communications for monitoring and control of wind power plants – Logical node classes and data classes for condition monitoring	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên gọi TCVN	Phương thức xây dựng TCVN	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Chi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
67.		Hệ thống phát điện gió – Phần 25 -71: Giao tiếp cho việc giám sát và điều khiển nhà máy điện gió – Ngôn ngữ mô tả cấu hình	IEC 61400-25-71-2019 Wind energy generation systems – Part 25-71: Communications for monitoring and control of wind power plants – Configuration description language	TCVN/TC/E 13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			

Chú thích: Trong quá trình thực hiện kế hoạch, tên gọi TCVN trong kế hoạch có thể được xem xét, nghiên cứu xác định lại cho phù hợp với nội dung, đối tượng Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) tương ứng.